

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1877/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022;*

*Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 205/TTr-SLĐTBXH ngày 12/8/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch giám sát, đánh giá năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp; Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các TV BCĐ và Tổ CTGV tỉnh;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, K20.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

## **KẾ HOẠCH**

**Giám sát, đánh giá năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình, nắm chắc được kết quả và mức độ thực hiện hệ thống các chỉ tiêu của Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững của tỉnh trong năm 2022 theo đúng quy định về quản lý chương trình.

#### **2. Yêu cầu**

- Hoạt động giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cấp, các ngành và địa phương nơi được giám sát, đánh giá. Thông qua hoạt động giám sát, đánh giá phản ánh đầy đủ, khách quan tình hình phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương và việc chăm lo đời sống cho hộ nghèo;

- Hoạt động giám sát, đánh giá có sự tham gia cộng đồng dân cư, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo nhằm phản ánh đầy đủ hiệu quả, hoặc những tồn tại, bất cập trong quá trình triển khai của các dự án, chính sách giảm nghèo để có biện pháp tháo gỡ, hỗ trợ cho địa phương, người dân thực hiện có hiệu quả các chính sách, dự án giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

### **II. NỘI DUNG GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Nội dung giám sát, đánh giá các chính sách hỗ trợ giảm nghèo chung**

a) Chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khác: Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ tín dụng ưu đãi, hiệu quả tín dụng được triển khai giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khác tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo. Đánh giá những tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện trên địa bàn.

b) Chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân sinh sống tại huyện nghèo, xã đảo thụ hưởng.

c) Chính sách hỗ trợ về giáo dục đào tạo: Hỗ trợ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, chính sách hỗ trợ học bổng ăn trưa, chính sách nội trú cho trẻ em học

mẫu giáo, học sinh, sinh viên con hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội có lượng tiêu thụ điện dưới 50kwh thụ hưởng. Tồn tại, vướng mắc khi triển khai thực hiện.

đ) Chính sách hỗ trợ về nhà ở: Từ các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, nguồn huy động cộng đồng thực hiện hỗ trợ cho hộ nghèo về nhà ở trên địa bàn tỉnh.

e) Chính sách trợ giúp pháp lý cho hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số: Trợ giúp pháp lý miễn phí cho người thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

## **2. Các nội dung giám sát, đánh giá thuộc các Dự án Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022**

Thực hiện quy định tại Phụ lục số I ban hành kèm theo Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong đó tập trung giám sát, đánh giá một số nội dung sau:

a) Xây dựng văn bản quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình (thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo, Nghị quyết, Quyết định triển khai Chương trình...).

b) Tình hình giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương, địa phương giai đoạn 2021-2025 và dự toán năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình; việc lập kế hoạch, phê duyệt Dự án đầu tư phát triển và hỗ trợ sự nghiệp thực hiện Chương trình; huy động sử dụng vốn thực hiện Chương trình và tiến độ giải ngân; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án đầu tư, nội dung, hoạt động của các dự án thành phần thuộc Chương trình.

c) Tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

## **III. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ**

**1. Thời gian thực hiện:** Năm 2022.

**2. Chế độ báo cáo giám sát, đánh giá:**

a) Chế độ thu thập thông tin và tổng hợp các Biểu mẫu

- Thu nhập thông tin định kỳ 6 tháng, hằng năm: Biểu số 01, Biểu số 02, Biểu số 04, Biểu số 05, Biểu số 06, Biểu số 07, Biểu số 08, Biểu số 09, Biểu số 10, Biểu số 11, Biểu số 12, Biểu số 13, Biểu số 14, Biểu số 15 Phụ lục III Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

- Thu thập và tổng hợp hằng năm: Biểu số 03 Phụ lục III Thông tư số 10/2022/TT-BLĐT BXH.

b) Chế độ báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

- Báo cáo giám sát:

+ Trong thời gian 15 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt giám sát, các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực Chương trình) để tổng hợp, báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Trước ngày 01 tháng 6 (Báo cáo giám sát 6 tháng), trước ngày 01 tháng 12 (Báo cáo giám sát hằng năm), các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực Chương trình) để tổng hợp, báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và gửi báo cáo cho các Bộ, ngành trung ương chỉ trì Dự án, Tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình theo quy định.

- Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đợt xuất.

+ Trước ngày 01 tháng 12 năm 2022, các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá đầu kỳ (năm 2022) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và gửi báo cáo cho các Bộ, ngành Trung ương chủ trì Dự án, Tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình theo quy định.

+ Trước ngày 01 tháng 9 năm 2023, các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ (giai đoạn 2021-2023) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và gửi báo cáo cho các Bộ, ngành Trung ương chủ trì Dự án, Tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình theo quy định.

+ Trước ngày 01 tháng 9 năm 2025, các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá kết thúc (giai đoạn 2021-2025) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và gửi báo cáo cho các Bộ, ngành Trung ương chủ trì Dự án, Tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình theo quy định.

+ Trước ngày 01 tháng 12 hằng năm, các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá hằng năm về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và gửi báo cáo cho các Bộ, ngành Trung ương chủ trì Dự án, Tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình theo quy định.

+ Báo cáo đợt xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý các Dự án, Tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

c) Hình thức báo cáo: Bảng bản giấy và bản điện tử.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Dự án 7 Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình năm 2022 tại Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022 và các nguồn kinh phí hợp pháp của các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ trì, thực hiện các chính sách, nội dung thực hiện Chương trình.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Phê duyệt kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã triển khai giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện dự án Dự án, Tiểu dự án nội dung thành phần thuộc Chương trình;

- Tổng hợp chung kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, cơ quan Trung ương chủ trì Dự án, Tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình; đồng thời tổng hợp, cập nhật báo cáo trên Hệ thống quản lý chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định.

### **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì Dự án, Tiểu dự án của Chương trình**

- Phê duyệt kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã triển khai giám sát, đánh giá; theo dõi, quản lý từng chỉ tiêu, mục tiêu để có biện pháp chỉ đạo, đôn đốc và phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực; tổng hợp kết quả thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần do sở, ban, ngành chủ trì, quản lý và các chính sách giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

- Báo cáo kết quả thực hiện đối với các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình do sở, ban, ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, cơ quan Trung ương chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

### **3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tổ chức hoạt động giám sát, đánh giá việc sử dụng nguồn kinh phí của Chương trình chi cho hoạt động đầu tư phát triển, hỗ trợ sự nghiệp đúng theo quy định.

Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những vướng mắc của địa phương trong quá trình giải ngân vốn thực hiện nội dung, hoạt động của Chương trình và các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

### **4. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo**

Tổ chức hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách về giáo dục đào tạo, chính sách trợ giúp pháp lý cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn. Báo cáo kết quả việc thực hiện chính sách về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung cho Chương trình trình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

### **5. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh**

Tổ chức hoạt động giám sát, đánh giá chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khác trên địa bàn. Báo cáo kết quả việc thực hiện chính sách hỗ trợ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung cho Chương trình trình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

### **6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Phê duyệt kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và giám sát, đánh giá các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và giám sát, đánh giá các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

- Theo dõi, quản lý các mục tiêu, chỉ tiêu để có biện pháp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình trên địa bàn; tổng hợp kết quả thực hiện Dự án, Tiểu dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành chủ trì Dự án, Tiểu dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

### **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Thực hiện hoạt động giám sát việc thực hiện các Dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, cấp xã thực hiện hoạt động giám sát các Dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững trên địa bàn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch giám sát, đánh giá năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.